# Danh mục kiểm kê các công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên,

# khu vực thiên nhiên trên địa bàn tỉnh (Năm 2020)

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2025/QĐ-UBND ngày 15/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên gọi** | | **Địa chỉ** | **Loại hình di tích** | | | | **Tóm tắt nội dung, giá trị kiến trúc** | **Thực trạng**  **di tích** | **Ghi chú** | | |
| **Lịch sử** | **Kiến trúc nghệ thuật** | **Khảo cổ** | **Danh lam thắng cảnh** |
| 1. **THÀNH PHỐ TÂY NINH: 03 ĐIỂM** | | | | | | | | | | | | |
| 01 | **Đền thờ Huỳnh Công Giản** | | Ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tân, Thành phố Tây Ninh | X |  |  |  | Đền thờ Huỳnh Công Giản trước là một ngôi miếu nhỏ do nhân dân địa phương xây dựng bên đường để thờ ông Tà. Sau năm 1975 (khoảng năm 1988-1989) gia đình ông Nguyễn Văn Nắm (người dân địa phương) hiến đất gia đình để xây dựng lại ngôi miếu lớn hơn. Năm 1991, do nhân dân địa phương cho rằng đây là địa điểm trước đây Quan lớn Trà Vong Huỳnh Công Giản dùng làm nơi tập trận cho binh lính nên người dân lập thêm bàn thờ ông Huỳnh Công Giản tại ngôi miếu này.  Năm 1995 do mở rộng lộ giới tỉnh lộ 4, nhân dân địa phương đã xây dựng ngôi đền mới thay thế ngôi miếu cũ theo kiểu 2 mái, trên đỉnh mái có trang trí lưỡng long chầu nhật, ngói đúc xi măng, tường, cột bằng bê tông để thờ ông Huỳnh Công Giản. Từ đó đến nay, đền thờ được sửa sang và tu bổ thêm nhiều lần. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 02 | **Đình Thái Ninh** | | Khu phố 1, phường 1 | X |  |  |  | Đình có xuất xứ cách nay trên 150 năm, thờ Thành Hoàng Bổn Cảnh, theo phong tục tập quán của dân tộc Việt, Đình Thái Ninh này ngoài thờ Thành Hoàng Bổn Cảnh, kiến trúc kiểu nhà vuông, 2 mái, 2 chái, nội thất 3 gian, ngôi đình này ngoài thờ Thành Hoàng Bổn Cảnh còn thờ Quan Lớn Trà Vong. Đình được tu sửa lại năm 2007, bằng vật liệu xây dựng bền vững, sắt, thép, gạch ngói xi măng…. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 03 | **Nhà cổ Thương Gia**  **(Trần Trọng Kiêm**) | | Khu phố 2, phường 2 |  | X |  |  | Ngôi nhà cổ, số nhà 37 Nguyễn Đình Chiểu là ngôi nhà của ông Trần Trọng Kiêm (sinh năm 1934, đã mất) và bà Tạ Thị Hạnh (sinh năm 1949). Ngôi nhà được xây từ đầu thế kỷ XX, toàn bộ ngôi nhà bằng gỗ tốt. Kiến trúc Nam bộ xưa, 3 gian, 4 nhịp, 2 mái hệ thống các vì cột kèo xiên trính đều được chạm khắc đường nét tinh tế, sắc sảo, các hoa văn trang trí đề tài hoa lan, cúc, trúc, chim muôn… Đây là 1 trong 2 công trình kiến trúc cổ dân dụng mang dáng dấp kiến trúc cổ phương Đông còn lại ở Tây Ninh. Hiện nay, ngoài kiến trúc cổ ngôi nhà còn lưu giữ nhiều hiện vật quý hiếm như: Trường kỷ, bàn, ghế, tủ thờ và nhiều đồ vật trang trí khác. | Đang xuống cấp  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 1. **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG: 14 ĐIỂM** | | | | | | | | | | | |  |
| 01 | **Đền tưởng niệm**  **liệt sỹ**  **Rừng Tre** | | Ấp Lộc Trung,  xã Hưng Thuận. | X |  |  |  | Ngày 13/5/1968 nơi đây đã diễn ra trận đánh của tiểu đoàn 7, quân khu 7 với lực lượng Mỹ, tiểu đoàn 7 đã chiến đấu anh dũng tiêu diệt 25 xe tăng, bắn rơi 2 máy bay trực thăng và hàng trăm tên Mỹ, về phía ta đã anh dũng hy sinh 85 đồng chí. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 02 | **Đình**  **Phước Lưu** | | Ấp Phước Tân, xã Phước Lưu | X |  |  |  | Theo “Trảng Bàng Phương chí”: Trước năm 1970 đình Phước Lưu tọa lạc tại xóm Gò Tháp, ấp Phước Lưu, ở giữa khu dân cư của làng. Ngôi đình cũ của xã Phước Lưu có thể đã xây dựng vào khoảng năm 1838 khi mới thành lập thôn Phước Lưu. Cũng như bao ngôi đình khác ở huyện Trảng Bàng, đình Phước Lưu được xây dựng bằng cột gỗ, mái tranh (từ 1838 đến 1955 xã Phước Lưu thuộc quận Trảng Bàng. Năm 1956 thuộc quận mới Gò Dầu Hạ (tách ra từ quận Trảng Bàng).  Đến năm 1970 do chiến tranh và dân chúng trong xã thấy có nhiều tai ương như bệnh tật, trâu bò chết, mùa màng thất bát, an ninh không được đảm bảo, nên chính quyền và bô lão (khi đó thuộc quận Hiếu Thiện, tỉnh Tây Ninh) quyết định dời đình đến khu đất ở bìa làng, nằm sát ấp chiến lược của ấp Phước Tân. Đây chính là địa điểm của đình Phước Lưu hiện nay.  Khi xây dựng mới đình Phước Lưu có kiến trúc khá đơn giản và cũng chỉ có 2 gian theo kiểu chữ Nhị. Đình có chiều ngang khoảng 10m và chiều dài khoảng 20m và một gian nhà bếp nhỏ phía sau. Bài trí bên trong khá đơn sơ không có tàng lọng và hương án.  Đình Phước Lưu có 2 điểm khác lạ là nằm trên vùng đất thấp và quay về hướng Bắc. Quanh đình có khá nhiều cây cổ thụ, rễ cây rũ xuống có con mương nhỏ từ xa nhìn lại, đình như được phủ bởi một rừng cây xanh.  Đình Phước Lưu thờ Thành Hoàng Bổn cảnh. Ngoài Thành Hoàng Bổn cảnh đình còn thờ hai vị tiền hiền và hậu hiền là ông Nguyễn Văn Tư (tiền hiền) và Đại hương cả Nguyễn Văn Lễ (hậu hiền). | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 03 | **Bia lưu niệm Căn cứ Đảng ủy xã Gia Lộc** | | Khu phố Lộc Khê, phường Gia Lộc,  Thị xã Trảng Bàng | X |  |  |  | Nơi đây là căn cứ Đảng ủy xã Gia Lộc từ năm 1965 đến năm 1975, Đảng ủy xã Gia Lộc đã lãnh đạo nhân dân xã nhà giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ Cứu nước.  Cũng nơi đây dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy và được nhân dân thương yêu giúp đỡ đùm bọc; lực lượng vũ trang bằng vũ khí sẵn có và tự tạo, với trí thông minh, lòng dũng cảm phối hợp, quân dân du kích và nhân dân đã đánh hàng trăm trận, diệt và làm bị thương, tan rã hàng ngàn tên địch, bảo vệ an toàn cơ quan Đảng ủy trong điều kiện cực kỳ khó khăn ác liệt.  Đảng ủy mãi mãi ghi nhận công lao to lớn của cán bộ và nhân dân xã Gia Lộc anh hùng (xây dựng ngày 25/12/1969). | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 04 | **Chùa Huỳnh Long**  **(Chùa Đá)** | | Xã Gia Huỳnh, Thị xã Trảng Bàng | X |  |  |  | Chùa có xuất xứ năm 1777, do Tổ khai sơn Thượng Thiên Liễu Dương chủ trì đứng ra xây dựng, thờ phật, kiến trúc chữ tam, hình bánh ít, mái ngói cột kèo bằng gỗ, nền gạch tàu.  Sau ngày giải phóng năm 1975 chùa bắt đầu trùng tu lại mỗi năm mỗi ít kéo dài cho đến năm 1999 chùa mới hoàn thành, kiến trúc kiểu nhà dài hình chữ nhật, bằng vật liệu bền vững, xi măng, sắt thép tôn, ngói, gỗ…  Theo trụ trì chùa ông Hồ văn Kính sinh năm 1969 pháp danh Thích Thiên Trí kể lại, tại ngôi chùa này trong hai thời kỳ chiến tranh chống Pháp và Mỹ, chùa là cơ sở cách mạng, còn là trạm lưu chuyển của lực lượng cách mạng (các nhân chứng hiện nay là ông Ba Cờ, ông Sáu Cao nguyên là Huyện đội Trảng Bàng đã nghỉ hưu). Cũng tại ngôi chùa này phát hiện một tượng đá thần Visnu, vật thờ cúng cư dân Óc Eo có niên đại ở thế kỷ thứ VII sau công nguyên. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 05 | **Chùa**  **Thất phủ** | | Phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng |  | X |  |  | Chùa Thất phủ xây dựng cách nay 130 năm của Hội quán người Hoa bang Phúc Kiến, kiến trúc đặc trưng người Hoa thờ các vị Quan Vân Trường, Châu Xương, Quan Bình, 3 tượng này tạc bằng gỗ, sơn son thếp vàng, có niên đại trên 100 năm tuổi, ngoài 3 vị trên Chùa còn thờ bà Thiên Hậu và Thần Tài, Chùa còn giữ nhiều câu đối hán tự, trong đó có bộ cột tứ trụ của ông chánh đội trưởng Lãnh Binh Tòng. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 06 | **Chùa**  **Nhị phủ** | | Phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng |  | X |  |  | Chùa Nhị phủ xây dựng năm 1936 kiến trúc 3 gian, 2 lớp chính điện và hậu điện, đặc trưng người Hoa, của bang hội quán người Hoa Phúc Kiến thờ ông thánh họ Quách (giống như chùa Phùng Sơn – Cầu Muối TP Hồ Chí Minh ) ngoài ra còn thờ bà Bửu Châu, ông Bổn (Thần Tài ). | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 07 | **Gò Chùa**  **(Gò Tư Ngời)** | | Ấp Phước Dân, xã Phước Chỉ  Tọa độ 110 00’ 35’’ vĩ độ Bắc, 1060 13’ 29,6’’ kinh độ Đông. |  |  | X |  | Khu gò có dạng hình chữ nhật, các góc gò được bo tròn, đỉnh gò cao dần lên và tương đối bằng phẳng, gần giống như chiếc mai rùa. Gò rộng theo chiều Đông – Tây gần 40m, chiều Bắc – Nam 60m, đỉnh gò cao hơn mặt ruộng lúa từ 1m50 đến 2m. Quanh khu gò còn nhìn thấy một đường hào rộng bao quanh, nay đã bị lấp một phần, bị biến thành ruộng cấy lúa. Phần hào ở phía Bắc và phía Tây – Nam còn nhận được khá rõ, đường hào ở phía Đông và Đông – Nam dấu vết của đường hào là khu ruộng trũng, mặt đường hào rộng trung bình 30m. Bên ngoài hào hiện còn nhìn thấy một bờ bao rộng bao quanh phía Bắc và phía Tây khu gò, bề rộng của mặt bờ trung bình đo được 8m, cao hơn mặt ruộng lúa từ 1m đến 1m30. Quanh mặt gò còn nhìn thấy nhiều mẫu gạch cổ nằm rải rác, chứng tỏ có một hoặc nhiều kiến trúc cổ có niên đại khoản thế kỷ thứ VII-VIII sau Công nguyên. | Tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 08 | **Gò Miếu**  **(gò Miếu Bà)** | | Ấp Phước Thuận,  xã Phước Chỉ.  Tọa độ 100 59’ 55,4’’ vĩ độ Bắc; 1060 12’ 47,2’’ kinh độ Đông. |  |  | X |  | Khu gò có hình dạng gần như hình chữ nhật, được đắp lên cao, có chiều rộng theo hướng Bắc – Nam là 550m, chiều Đông – Tây là 45m. Mặt gò tương đối bằng phẳng, hơi cao dần về phía Tây, cao hơn so với mặt ruộng hiện tại là 3m. Địa điểm này đã được các nhà khảo cổ học người Pháp nhắc đến từ năm 1909 và đến năm 1927, người Pháp đã phát hiện một hồ nước cổ có chiều dài khoảng 55m, rộng 45m và những vết tích của một kiến trúc gạch, đá với những hiện vật điêu khắc bằng đá sa thạch. Năm 1938, người ta còn phát hiện thêm hai đền thờ được xây dựng bằng gạch trên một nền đất dài 50m, rộng 40m. Niên đại của di tích Gò Miếu đã được đoán định vào khoảng thế kỉ thứ VII – VIII sau công nguyên. | Tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 09 | **Gò Tháp**  **Phước Hưng** | | Ấp Phước Hưng, xã Phước Chỉ  Tọa độ 100 59’ 12,5’’ vĩ độ Bắc; 1060 13’ 11,3’’ kinh độ Đông. |  |  | X |  | Khu gò tháp nằm về phía Đông - Nam của khu dân cư, giáp với ruộng lúa trên nền đất rộng, có chiều Bắc - Nam 30m, chiều Đông - Tây 40m, đỉnh gò cao hơn mặt ruộng trên 2m. Khu ruộng lúa nằm về phía Đông gò diện tích trên 1.000m2 đất sâu trũng hơn so với những ruộng chung quanh, có thể đây là dấu tích của bàu nước cổ trước đây. Di tích này đã được người Pháp nhắc đến từ năm 1909. Năm 1938 họ đã thu thập được một bộ tượng bằng sa thạch có chạm hình đầu trâu và một bộ tượng khác không trang trí. Hiện nay, quanh khu vực gò còn phát hiện một số mẫu gạch vương vãi, có thể xác định dưới mặt gò còn tồn tại một kiến trúc được xây bằng gạch. Toàn bộ khu gò còn khá nguyên vẹn, không thấy dấu hiệu đào xới. Khu gò có niên đại khoản thế kỷ thứ VII-VIII sau công nguyên. | Tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 10 | **Gò tháp**  **(gò ông Hoan 1)** | | Ấp An Phú , xã An Tịnh  Tọa độ 110 00’ 21,6’’ vĩ độ Bắc; 1060 22’ 32,2’’ kinh độ Đông. |  |  | X |  | Nằm trong khu vườn của gia đình ông Huỳnh Công Hoan. Hiện trong khu vườn này có tất cả bốn gò đất, đều có tên gọi là Gò Tháp.  Gò nằm gần mặt đường còn khá nguyên vẹn chưa bị san ủi hoặc đào xới nhiều, gò còn khá cao gần 4m so với mặt đất xung quanh. Khu gò có hình gần tròn đường kính theo chiều Bắc - Nam rộng 25m, trên mặt gò được trồng tầm vong và cây rừng mọc rậm rạp. Chân gò phía đông bị con đường cắt ngang, dân địa phương mới đào đất làm rãnh thoát nước ven đường, đào lấy đất đắp thêm trên mặt đường, đã moi lên từ lòng đất nhiều gốm cổ, sành, mảnh đất nung rải gần như khắp mặt đường. | Tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 11 | **Gò Tháp**  **(gò ông Hoan 2)** | | Ấp An Phú , xã An Tịnh  Tọa độ 110 00’ 21,6’’ vĩ độ Bắc; 1060 22’ 32,2’’ kinh độ Đông. |  |  | X |  | Gò này có kích thước nhỏ hơn gò ông Hoan 1, cách gò ông Hoan 1 khoản 20m về phía Đông, gò có đỉnh cao gần 3m so với mặt đường, có dạng gần tròn, đường kính gần 20m. Trên mặt gò trồng tầm vông và cây rừng rậm rạp, mặt đất lộ ra nhiều gốm cổ, sành, mẫu đất sét bị nung cháy màu đỏ gạch, hiện tượng những mảnh gốm cổ các loại, mẫu đất sét cháy xuất lộ trên mặt gò không khác gì so với gò ông Hoan 1. Đây cũng có thể là một lò nung gốm có niên đại cùng thời kỳ với gò ông Hoan 1. | Tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 12 | **Gò Tháp**  **(gò ông Hoan 3)** | | Ấp An Phú, xã An Tịnh,  Tọa độ 11000’22,0” vĩ độ Bắc; 106022’33.3” kinh độ Đông. |  |  | X |  | Khu gò nằm về phía Đông con đường đất, sát bên lề đường, gò cao hơn mặt đường 2,50 m, chiều Đông Tây 20m, chiều Bắc Nam 25m, đỉnh gò có nhiều cây rừng mọc rậm rạp, ở đỉnh gò có 1 hố đào nhỏ khoản 1m2 sâu khoản 0,8m, trên mặt Gò có nhiều mảnh gốm cổ sành và nhiều mẫu đất nung nằm rải rác khắp trên mặt gò. Qua đó có thể nhận định rằng đây là một điểm di tích của một lò gốm thuộc thời kỳ hậu Óc - Eo. | Tương đối còn nguyên vẹn (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 13 | **Gò Tháp**  **(gò ông Hoan 4)** | | Ấp An Phú, xã An Tịnh  Tọa độ 11000’20.8” vĩ độ Bắc; 106022’33.9” kinh độ Đông. |  |  | X |  | Gò nằm về phía Đông - Nam, nằm cách đường khoảng 40m, Gò có diện tích khá lớn so với các gò khác (Gò 1, 2, 3), chiều Bắc - Nam rộng 25m, chiều Đông - Tây rộng 30m vách phía Đông gò bị san ủi mất 1 phần, hiện mặt gò rải rác nhiều gốm cổ, sành và nhiều mẫu đất sét cháy màu đỏ gạch. Qua kết quả khảo sát cho thấy đây là điểm di tích của một lò gốm thuộc thời kỳ hậu Óc - Eo. | Tương đối còn nguyên vẹn (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 14 | **Căn cứ Đảng ủy xã An Tịnh** | | Khu phố Bàu Mây, phường An Tịnh | X |  |  |  | Vào năm 1947, An Tịnh có 2 đảng viên đầu tiên là đồng chí Tám Chát và đồng chí Âu, sinh hoạt chi bộ ghép ở Lộc Hưng. Phong trào quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng lúc bấy giờ đã có khí thế sôi nổi như phong trào nuôi quân, đào phá đường, bảo vệ thương binh, … Đặc biệt nhân kỷ niệm 2 năm ngày Tổng bộ Việt Minh ra lệnh tổng khởi nghĩa và Hồ Chủ Tịch ra lời kêu gọi cả nước nhất tề đứng dậy.  Năm 1948, An Tịnh được kết nạp một đảng viên nữa là đồng chí Ba Cưỡng. Từ đó xã An Tịnh có chi bộ đầu tiên gồm 3 đảng viên, do đồng chí Tám Chát làm Bí thư.  Chi bộ An Tịnh phát triển rất nhanh đến năm 1949, số đảng viên chi bộ An Tịnh đã lên tới 85 đồng chí. Đến năm 1952 số đảng viên ở An Tịnh phát triển đến 127 đồng chí. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 1. **HUYỆN TÂN BIÊN : 05 ĐIỂM** | | | | | | | | | | | | |
| 01 | **Bia lưu niệm**  **Ban tuyên huấn**  **Trung ương cục** | | Xã Tân Bình, huyện Tân Biên | X |  |  |  | BAN TUYÊN HUẤN TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM “Mật danh: C31, C51, C107” gồm 09 tiểu ban và 6 phòng ban khác trực thuộc: Tiểu ban tuyên truyền, Tiểu ban văn nghệ, Tiểu ban giáo dục, Tiểu ban tuyên truyền đồi ngoại, Tiểu ban đài phát thanh giải phóng,Tiểu ban Thông Tấn xã giải phóng, Tiểu ban huấn học, Tiểu ban tổ chức, Tiểu ban báo chí báo giải phóng.  Các phòng ban trực thuộc: Văn phòng ban, tuyên huấn II, Tạp chí báo tiền phong, trường báo chí miền Nam, Đảng ủy ban tuyên Huấn Trung ương cục, Đoàn ủy đoàn thanh niên nhân dân cách mạng Ban tuyên huấn Trung ương cục. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 02 | **Đền Thờ**  **Huỳnh Công Nghệ** | | Ấp Xóm Tháp, xã Tân Phong | X |  |  |  | Đền thờ Huỳnh Công Nghệ thuộc ấp Xóm Tháp hiện nay, được cha ông ngày xưa kể lại là nơi quân lính và ông Huỳnh Công Nghệ đã từng trú quân tại đây để chống giặc ngoại xâm, nên nhân dân trong vùng tin tưởng, lập đền thờ ông để tỏ lòng biết ơn và mong muốn ông phù hộ cho họ có cuộc sống luôn bình yên, ấm no, hạnh phúc.  Theo lời kể của ông Trương Văn Cung, là người trực tiếp quản lý đền thờ Huỳnh Công Nghệ cho biết, tiền thân của đền thờ hiện nay là một ngôi miếu nhỏ được cây dựng khá đơn giản thờ ông Huỳnh Công Nghệ, cách vị trí đền thờ khoảng 100m. Sau đó đến năm 2003 do ngôi miếu cũ đã hư hỏng khá nặng nên cha của ông Trương Văn Cung là ông Trương Văn Quới (sinh năm 1924, đã mất) đã đứng ra xây dựng lại ngôi đền thờ như hiện nay để thờ ông Huỳnh Công Nghệ.  Hàng năm vào ngày 10/3 âm lịch gia đình ông và bà con nhân dân đếm làm lễ cúng giỗ ông Huỳnh Công Nghệ. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 03 | **Nghĩa trang liệt sỹ đồi 82** | | Ấp Thạnh Nam,  xã Thạnh Tây | X |  |  |  | Là nơi an táng hơn 12.000 liệt sỹ đã hy sinh trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và vì sự nghiệp quốc tế cao cả. Nghĩa trang đồi 82 được Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh và các cơ quan Trung ương có trách nhiệm quyết định đầu tư xây dựng từ năm 1993 với diện tích trên 9 ha, đây là địa điểm mà nhân dân, học sinh và mọi đối tượng tìm đến về nguồn cội, thể hiện lòng thành kính tri ân với các anh hùng liệt sỹ, có giá trị giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) | |  | |
| 04 | **Miếu Ông Tà - Gò Đá** | | Ấp Gò Đá, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên | X |  |  |  | Ở vùng đất Nam Bộ, người dân rất tin tưởng vào sự linh thiêng của ông Tà (một vị thần giữ vùng đất Nam Bộ). Người dân Gò Đá khi đến khu vực này lập nghiệp thường rất tin tưởng vào sự che chở của ông Tà nên họ lập miếu để thờ ông Tà tại đây.  Hiện nay chưa biết chính xác miếu thờ ông Tà có từ khi nào, theo những người cao tuổi cho biết từ những năm 1960 người dân nơi đây đã thấy ở đây có một ngôi miếu nhỏ để thờ ông Tà, và hàng năm vào ngày 12/10 âm lịch nhân dân địa phương đều làm lễ giỗ ông.  Hiện nay miếu ông Tà ở Gò Đá nằm trên diện tích đất của gia đình ông Nguyễn Thanh Liêm. Miếu được xây dựng khá nhỏ, diện tích khoảng 6m2, chia làm 2 gian thờ, một bên là gian thờ ông Tà và một bên thờ Thần Tài - Thổ địa. Phía trước miếu có một khoảng sân được tráng xi măng và có mái che bằng tôn, có đặt 2 tượng Hổ.  Miếu hiện nay do ông Nguyễn Thanh Liêm (sinh năm 1960) trực tiếp trông coi, quản lý. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 05 | **Gò Tháp** | | Ấp Hòa Lợi, xã Hòa Hiệp  Tọa độ 110 27’ 54,7’’ vĩ độ Bắc; 1050 52’ 57,0’’ kinh độ Đông. |  |  | X |  | Gò tháp là khu gò đất cao nằm trong đất trồng cao su của ông Lâm Chí Dũng.  Gò cao hơn mặt đất quanh chân gò 2m20, khu gò rộng theo chiều Bắc - Nam 30m, chiều Đông - Tây 35m. Di tích nằm trên triền đất cao ở 3 hướng Đông, Tây và Bắc. Gò đã bị ủi trên bề mặt đỉnh gò để trồng cao su, gạch cổ được moi lên nằm rãi rác gần như khắp nơi trên mặt và quanh chân gò, có kích thước gần như khá lớn rộng từ 13cm đến 14cm dài từ 23cm đến 30cm, dày từ 7cm đến 9cm. di tích gò tháp tuy đã bị san ủi một phần trên mặt gò để trồng cao su, nhưng nhìn chung còn khá nguyên vẹn.  Qua khảo sát đã cho thấy đây là một di tích thuộc dạng đền tháp được xây bằng gạch thuộc thời kỳ văn hóa Óc - Eo hoặc hậu Óc - Eo. | Bị đào bới trên bề mặt Gò để trồng cây  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 1. **HUYỆN TÂN CHÂU: 01 ĐIỂM** | | | | | | | | | | | | |
| 01 | **Địa điểm thành lập Quân đoàn 4 (Binh đoàn Cửu Long)** | | Ấp Tân Trung,  Xã Tân Thành. | X |  |  |  | Nơi đây ngày 20/7/1974 đồng chí Phạm Hùng ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương cục miền Nam công bố quyết định thành lập Quân đoàn 4 (binh đoàn Cửu Long) một trong những quân đoàn chủ lực cơ động của quân đội nhân nhân Việt Nam. Quá trình chiến đấu xây dựng và trưởng thành, đã xây đắp nên truyền thống “Trung thành, đoàn kết, anh dũng, sáng tạo, tự lực, quyết thắng” lập lên nhiều chiến công vang dội trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, chiến đấu anh dũng bảo vệ tổ quốc ở biên giới Tây Nam và làm nghĩa vụ quốc tế ở Campuchia, luôn xứng đáng là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, nhà nước và nhân dân.  Quân đoàn 4 vinh dự được Đảng, nhà nước tặng thưởng danh hiệu AHLLVTND, 3 huân chương Hồ Chí Minh, 4 huân chương quân công hạng nhất, 1 huân chương ĂngKo do nhà nước Campuchia tặng thưởng và nhiều phần thưởng cao quý khác. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| **V. THỊ XÃ HÒA THÀNH: 01 ĐIỂM** | | | | | | | | | | | | |
| 01 | **Tòa thánh Cao Đài Tây Ninh** | | Phường Long Hoa, Thị xã Hòa Thành |  | X |  |  | Quần thể công kình kiến trúc tôn giáo hoàn toàn do chức sắc tín đồ Cao Đài tạo nên. Đây là một tôn giáo “nội sinh” trên vùng đất Nam bộ vào những năm đầu thế kỷ XX. Đồng thời, đây cũng là trung tâm hành chính của đạo Cao Đài Tây Ninh điều hành mọi hoạt động sinh hoạt, cúng lễ hằng ngày của đạo Cao Đài. Tất cả hoạt động đóng góp đều tự nguyện, công quả, không thu tiền của ai.  Tòa thánh Cao đài Tây Ninh không chỉ là nơi thờ tự của tôn giáo Cao đài mà còn là một quần thể kiến trúc nghệ thuật độc đáo, mang nét đặc thù tôn giáo nội sinh, gắn liền với văn hóa dân tộc. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 1. **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU: 02 ĐIỂM** | | | | | | | | | | | | |
| 01 | **Đền thờ Huỳnh Công Thắng** | | Ấp Ninh Thuận, xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu | X |  |  |  | Ông Huỳnh Công Thắng là em họ của quan lớn Trà Vong Huỳnh Công Giản đến Cẩm Giang khai hoang vùng đất này, quy dân lập ấp, mở mang bờ cõi, chống giặc bảo vệ quê hương, xóm làng.  Ông Huỳnh Công Thắng đã tử tiết hi sinh vào ngày 6/4/1926 và được nhân dân địa phương chôn cất tại ấp Cẩm Thắng, xã Cẩm Giang và đến thời vua Tự Đức được sắc phong “DỰC BẢO TRUNG HƯNG LINH PHÒ TÔN THẦN”.  Tương truyền ông Huỳnh Công Thắng rất linh thiêng nên nhân dân khắp nơi đều tin tưởng và lập đền, miếu thờ cúng ông ở nhiều nơi. Trước năm 1945 tại làng Ninh Thuận (thuộc ấp Ninh Thuận, xã Bàu Năng ngày nay), ông Huỳnh Minh Trí và bà con nhân dân làng Ninh Thuận đứng ra xây đền thờ ông Huỳnh Công Thắng bằng tranh vách đất. Đến năm 1964, ngôi đền được sửa sang bằng gạch, xi măng, mái lợp thiếc. Năm 2013 do đền thờ bị dột và ngập nước nên ông Tạ Văn Tương cùng với dân làng đứng ra quyên góp và tu bổ lại ngôi đền khang trang như ngày nay. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 02 | **Địa điểm Cây Ba Thứ** | | Ấp Bàu Dài, xã Phước Ninh, huyện Dương Minh Châu | X |  |  |  | Sau Cách mạng tháng Tám 1945, xã Phước Ninh đã có Ủy ban hành chính kháng chiến, có tổ chức Mặt trận, lúc bấy giờ gọi là Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể như: Nông dân, phụ nữ, thanh niên, để vận động nhân dân đóng góp lương thực nuôi quân. Khu vực ngay nhà ông Trang Hoàng Vinh (ngày nay) có 3 cây là Cây Dầu, Cây Sơn, Cây Trâm mọc chụm lại gần nhau và phát triển tươi tốt được gọi là địa điểm Cây Ba Thứ  Trong cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược nước ta địa điểm Cây Ba Thứ nằm trên tuyến đường giao liên, các đơn vị Trung ương, tỉnh, huyện, xã đều qua con đường này để xuống Gò Dầu, Bến Cầu...  Lực lượng ta ở cứ địa này không một chiến sĩ nào không biết về địa điểm Cây Ba Thứ.  Đại đội A, Tiểu đoàn 302, Trung đoàn 16, C31, các đồng chí Sáu Bến, Năm Rông, Bảy Riêu, Tám Riều, Bảy Minh, Năm Cương và rất nhiều đồng chí ở Chi đội 11, Trung đội C, lực lượng dân quân, du kích xã, huyện, tỉnh hầu như đều dừng chân ở khu vực gốc Cây Ba Thứ trong các trận tiến công hay rút quân. Thông thường chỉ dừng chân chớp nhoáng, không ở lâu bởi nó nằm ở vị trí sát trảng, rất dễ là mục tiêu cho địch bắn phá. Thế nhưng suốt 02 cuộc kháng chiến cứu quốc trường kỳ, quân dân ta chưa một ai thương vong nơi đây, rõ ràng ý nghĩa của sự che chỡ, che mắt kẻ thù để bộ đội, chiến sĩ ta tiếp tục cuộc hành quân đến thắng lợi cuối cùng, nó mang giá trị về mặt lịch sử và ý nghĩa tâm linh cho những ai đã từng đặt chân đến.  Mặc dù hôm nay do sự biến đổi của thời gian, Cây Ba Thứ không còn nữa, nhưng hình ảnh của sự bảo vệ, đoàn kết, yêu thương nhau dưới tán cây vẫn còn đọng lại mãi với những người đã từng đến và đi. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 1. **HUYỆN CHÂU THÀNH**: **06 ĐỊA ĐIỂM** | | | | | | | | | | | | |
| 01 | **Chùa Hiệp Phước** | | Ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành | X |  |  |  | Chùa Hiệp Phước đã có từ lâu đời, trước đây chùa có tên là chùa Skia và ở một vị trí khác vị trí hiện nay cũng thuộc xã Hòa Thạnh nhưng nằm gần biên giới với Campuchia. Sau năm 1975 do chùa bị chiến tranh tàn phá, các sư ở chùa không có nơi sinh hoạt phải chuyển về địa phương sống tạm nên đồng bào dân tộc Khmer có nguyện vọng muốn xây dựng lại ngôi chùa mới trên nền chùa cũ để làm nơi sinh hoạt tín ngưỡng. Nhưng do vị trí chùa nằm sát biên giới có nhiều vấn đề phức tạp nên chính quyền địa phương không đồng ý cho xây dựng lại ngôi chùa trên vị trí này. Năm 1986 do có một phật tử người Khmer là ông Uhn Lôi (người dân ấp Hiệp Phước) có ý định hiến đất cho chùa nên đã đề nghị và được chính quyền cho xây dựng chùa tại vị trí chùa hiện nay.  Lúc ban đầu mới được xây dựng (năm 1986) chùa được xây dựng rất đơn sơ theo kiểu nhà sàn, cột kèo làm bằng cây thốt nốt, mái lợp lá. Năm 2004 chính điện chùa được xây dựng lại như hiện ay cùng với giảng đường. Năm 2011 xây thêm cổng chùa. Năm 2015 xây lại dãy nhà ở của sư tăng. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 02 | **Chùa**  **Hạnh Lâm** | | Ấp Thanh Thuận,  xã Thanh Điền |  | X |  |  | Đây là ngôi chùa của người Việt được thành lập khá sớm tại Châu Thành - Tây Ninh năm 1871. Do bị bom đạn tàn phá trong kháng chiến chống Pháp nên chùa được xây dựng lại năm 1954, và trùng tu vào các năm 1991, 1997 bằng vật liệu kiên cố phổ biến hiện nay (xây gạch, tô vữa, mái lợp ngói tây, nền lót gạch ceramic..).  Di tích có giá trị về lịch sử, văn hóa tâm linh tín ngưỡng. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 03 | **Chùa**  **Giác Ngạn** | | Ấp Bình Hòa,  xã Thái Bình |  | X |  |  | Đây là 1 trong số hơn 100 cơ sở hoạt động truyền bá phật giáo được thành lập từ đầu thế kỷ 20 đến 1954 tại Tây Ninh. Chùa được xây dựng năm 1916, mặt tiền có kiến trúc đẹp, kiểu “Lầu gác”. Chùa được tu bổ vào các năm 1950, 1995, 2010.  Di tích có giá trị về lịch sử, văn hóa, kiến trúc. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 04 | **Địa điểm lưu niệm trường nội trú Hoàng Lê Kha** | | ấp Phước Lập, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành | X |  |  |  | Năm 1962, với tầm nhìn chiến lược về bồi dưỡng thế hệ kế thừa truyền thống cách mạng, Tỉnh uỷ Tây Ninh đề xuất với Khu uỷ miền Đông thành lập một ngôi trường cách mạng đầu tiên của nền giáo dục cách mạng miền Nam. Ngôi trường đó mang tên người anh hùng liệt sĩ Hoàng Lê Kha.  Trong gần 30 năm hoạt động (1962-1990), Trường Nội trú Hoàng Lê Kha đã đào tạo ra lớp thế hệ cách mạng, những hạt giống đỏ cống hiến cho sự nghiệp xây dựng tỉnh Tây Ninh nói riêng và đất nước nói chung.  Hiện nay, Ban liên lạc và cựu học sinh trường nội trú Hoàng Lê Kha đã thống nhất chọn một khu đất cũ năm xưa tại ấp Phước Lập, xã Phước Vinh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh để xây dựng Nhà Bia làm địa điểm lưu niệm Trường nội trú Hoàng Lê Kha. | (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 05 | **Địa điểm hy sinh 65 chiến sỹ Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 2, Sư đoàn 9** | | Ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành | X |  |  |  | Tại khu vực này, đêm ngày 05/6/1969 trận đánh diễn ra giữa các chiến sỹ Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 2 với quân địch, đến rạng sáng ngày 09/6/1969 địch đã dùng nhiều phi cơ, pháo binh, trực thăng để phản kích. Cuộc chiến không cân sức, đơn vị đã phải hy sinh 65 chiến sỹ.  Đây là địa điểm có giá trị về mặt lịch sử lưu niệm sự kiện. | (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 06 | **Gò Tháp** | | Ấp Bến Cầu, xã Biên Giới, huyện Châu Thành.  Tọa độ 110 21’ 04,1’’ vĩ độ Bắc; 1050  54’ 25,5’’ kinh độ Đông |  |  | X |  | Gò nằm trên khu đất rộng, hình chữ nhật, chiều Đông - Tây 80m, chiều Bắc - Nam 60m, nằm trong khu đất thuộc sở hữu của ông Hoàng Liên.  Di tích là gò đắp đất cao hơn mặt ruộng phía đông gò từ 2m - 2,5m. Quanh gò đất còn dấu vết của 1 bàu cổ rộng bao quanh gò. Đường bàu hiện nay là vùng đất trũng đang trồng Tràm và nhiều loại cây lấy gỗ khác. Đường có chiều rộng trung bình từ 1,7m-1,8m, sâu hơn mặt gò khoảng 2m .  Mặt gò tương đối bằng phẳng, hiện đang trồng tầm vong, phát hiện nhiều gạch cổ và nhiều khối đá đã bị những người đào tìm vàng trước đây đào xới, moi từ lòng đất lên.  Di tích gò tháp sơ bộ đã xác định được đây là di tích thuộc loại đến tháp cổ được xây dựng bằng gạch ở thời kỳ Óc Eo. Trên gò tháp không chỉ có 1 kiến trúc xây dựng bằng gạch mà còn nhiều kiến trúc gạch được xây dựng tương tự như di tích Gò Cổ Lâm ở Thanh Điền đã được xếp hạng. | Tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 1. **HUYỆN GÒ DẦU: 04 ĐỊA ĐIỂM** | | | | | | | | | | | | |
| 01 | **Đình Thạnh Đức** | | ấp Bến Mương, xã Thạnh Đức | X |  |  |  | Ngôi đình có xuất xứ năm 1915, thờ Thành Hoàng Bổn Cảnh, trong chiến tranh chống Mỹ đình bị tàn phá, sau ngày giải phóng năm 2001 đình được trùng tu lại hoàn toàn bằng vật liệu xây dựng bền vững, kiến trúc chữ nhị, nội thất 3 gian, 3 nhịp, nền gạch tàu, cột bê tông, khung vì bằng gỗ, mái lợp ngói vẩy cá. Ngoài ngôi đình nơi thờ tự chính, đình còn có công trình phụ khác: Nhà kho, nhà bếp. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 02 | **Đình Bến Chò** | | ấp Bông Trang , xã Thạnh Đức | X |  |  |  | Đình có xuất xứ ở giữa thế kỷ 19 thờ Thành Hoàng Bổn Cảnh, kiến trúc chữ nhị đơn sơ, mái ngói, khung gỗ, tường gạch; năm 2004, đình được tu sửa lại khang trang, trong kháng chiến chống Mỹ đình là cơ sở hoạt động cách mạng của địa phương xã Thạnh Đức. Qua lời kể của các cụ bô lão ở địa phương, ông Năm Thài nhân vật từng tham gia chiến đấu đóng chốt tại ngôi đình này, nay đã nghỉ hưu. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 03 | **Chùa Bà (người Hoa)** | | Khu phố Nội Ô, thị trấn Gò Dầu. |  | X |  |  | Chùa xây dựng năm 1934, của cộng đồng người Hoa, thờ các vị Thiên Hậu, Phước Đức Lão Gia, Chúa Sanh Nương Nương. Năm 1982 chùa được tu sửa lại gần như hoàn toàn kiến trúc chữ nhị nội thất 3 gian, ở giữa có giếng trời, toàn bộ kiến trúc chùa và nghi thức thờ tự, đều mang đặc trưng của người Hoa. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 04 | **Gò Tháp** | | Ấp Phước Bình B,  xã Phước Thạnh.  Tọa độ 110 08’ 8,8’’ vĩ độ Bắc; 1060 17’ 36,5’’ kinh độ Đông. |  |  | X |  | Toàn bộ khu gò là một nền đất đắp, thuộc phần đất của ông Sáu Tự, bình độ cao hơn mặt ruộng chung quanh khoảng 1m, có diện tích chiều Đông - Tây 50m, chiều Bắc - Nam 44m, trên đỉnh gò dân địa phương xây một miếu thờ nhỏ rộng 1,9m x 1,3m bằng gạch, xi măng. Trước cửa miếu là phiến đá mi cửa, bên dưới nền miếu là dấu tích của tháp gạch tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới, ngoài ra còn phát hiện nhiều hiện vật như: Rìa đá, gạch xây của kiến trúc tháp cổ thuộc thời kỳ Óc Eo. | Tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 1. **HUYỆN BẾN CẦU: 15 ĐỊA ĐIỂM** | | | | | | | | | | | | |
| 01 | **Miếu Bà** | Ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Miếu Bà ở ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu là nơi thờ Thất Vị Nương Nương gồm: bà Chúa Xứ, Bà Thiên Hậu Nương Nương, Ngũ Hành (Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ).  Theo một số bô lão, miếu đã có hơn 100 năm tuổi và có kiến trúc thô sơ, vách đất, mái lợp lá. Năm 1986 miếu được xây dựng lại bằng cây gỗ, vách xây, lợp tranh. Năm 1990 nhân dân địa phương đóng góp kinh phí xây dựng lại miếu kiên cố hơn: Tường gạch, mái lợp tôn... như ngày nay. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 02 | **Đình Lợi Thuận** | Ấp Thuận Đông, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Đình Lợi Thuận được hình thành cách nay hơn 100 năm. Ban đầu đình thờ Thành Hoàng Bổn Cảnh (linh thần) của làng, được xây trên phần đất của UBND xã Lợi Thuận ngày nay.  Trong kháng chiến chống Mỹ, Đình Lợi Thuận bị chiến tranh tàn phá làm sập hoàn toàn, chỉ còn lại vết tích phần nền móng.  Năm 2003 nhân dân địa phương tự nguyện đóng góp công sức để xây dựng lại ngôi đình trên phần đất hiến tặng của ông Trần Văn Lọng.  Hiện nay ngôi Đình Lợi Thuận tọa lạc tại ấp Thuận Đông, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 03 | **Bàu Ông** | Ấp Bàu Tép, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu | |  |  | X |  | Di tích được cán bộ Bảo tàng tỉnh phát hiện vào khoảng năm 1985, địa điểm di tích là cái Bàu hình chữ nhật lớn, có chiều dài Đông -Tây 73m, chiều Bắc - Nam rộng 57m, hiện đáy Bàu còn sâu so với bờ từ 1,3m đến 1,5m. Trong mùa khô Bàu gần như cạn hết nước. Bờ Bàu nước rộng trung bình từ 16m đến 20m còn cao hơn so với mặt ruộng bên ngoài 1m. Trên bờ Bàu hiện nay còn nhiều cây cổ thụ rậm rạp, với sự tín ngưỡng về mặt tâm linh nên không người dân nào dám đến đây chặt phá cây rừng.  Trong lần phát hiện đầu tiên, trên giữa cạnh phía Tây của bờ Bàu đã phát hiện được một bông hoa sen bằng sa thạch được tạc cách điệu rất đẹp. Dân địa phương trong những khu vực lân cận có nhiều người thường đến đây thờ cúng, họ gọi bông hoa sen bằng đá này là “Ông đá” do đó cái bàu nước có tên Bàu Ông.  Khugò hiện nay thuộc quỹ đất công của UBND xã Tiên Thuận quản lý. | (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 04 | **Miếu Bà** | Âp Ngã Tắc, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Theo lời kể của ông Trần Văn Giản (sinh năm 1931) sống tại ấp Ngã Tắc, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, miếu Bà Chùa Xứ do những người trong dòng họ Trần tại đây xây cất cách nay hơn 100 năm, ban đầu miếu được làm bằng vật liệu thô sơ, sau đó nhân dân trong vùng thấy miếu linh thiêng nên cùng nhau đến cúng bái và xây dựng miếu lớn hơn. Năm 1975 miếu được xây lại bằng gạch, xi măng, mái lợp ngói âm dương, cột kèo bằng cây. Năm 2012 miếu lại được sửa sang một lần nữa và có hiện trạng như ngày nay.  Hàng năm miếu tổ chức lễ giỗ Bà vào ngày 10/11 âm lịch. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 05 | **Miếu ông Hổ** | Ấp Long Phi, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Miếu được xây dựng cách nay hơn 100 năm, lúc đầu miếu chỉ là một am nhỏ bằng cây, lợp tranh, thờ ông Hổ. Năm 2011, một số người dân trong ấp đã cùng nhau xây cất lại miếu.  Hàng năm miếu tổ chức lễ cúng ông Hổ vào ngày 10/3 âm lịch.  Miếu ông Hổ có diện tích khoảng 4m2 xây dựng trên diện tích đất hơn 40m2. Bên trong miếu có 2 tầng thờ, mỗi tầng đều có một tượng ông Hổ đang nằm. Miếu được xây bằng gạch, xi măng, quét vôi, mái lợp tôn, khuôn viên xung quanh miếu được rào bằng lưới kẽm B40. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 06 | **Địa điểm tưởng niệm cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam** | Ấp Long Cường, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Đêm 12 rạng sáng ngày 13 tháng 8 âm lịch (nhằm đêm 24 rạng sáng ngày 25 tháng 5 năm 1977), tại xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, bọn phản động Pôn Pốt đã tàn sát 257 người dân và cán bộ, chiến sĩ trong cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam.  Vào tháng 12/2019 Đảng bộ, dân và quân huyện Bến Cầu đã chọn khu đất tại ấp Long Cường, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu làm địa điểm tưởng niệm nạn nhân biên giới Tây Nam nhằm tưởng niệm và ghi nhớ sự hy sinh của nhân dân và cán bộ, chiến sĩ xã Long Khánh đã hi sinh trong cuộc chiến tranh này vào năm 1977.  Khu đất được nhân Đảng bộ, chính quyền và nhân dân huyện Bến Cầu chọn làm địa điểm tưởng niệm có diện tích khoảng 3.000m2, đất hiện nay do UBND xã Long Khánh quản lý. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 07 | **Miếu Bà** | Ấp Cao Su, xã Long Giang, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Miếu thờ Bà Chúa Xứ, đã có từ lâu đời, cách nay khoảng hơn 100 năm.  Lúc đầu chỉ là một ngôi miếu nhỏ, xây cất đơn sơ, chỉ có vài người dân đến cúng bái. Về sau thấy Bà linh thiêng nên người dân đến cúng bái nhiều hơn và cùng nhau xây cất miếu khang trang hơn. Kiến trúc miếu hiện nay được xây cất lại khoảng năm 1997-1998. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 08 | **Miếu Bà (Cổ miếu chúa Xứ Nguyên Nhung)** | Ấp Long Giao, xã Long Chữ, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Theo những bô lão sống lâu đời tại xã Long Chữ (Bến Cầu, Tây Ninh), miếu Bà chúa xứ Nguyên Nhung có từ bao giờ và do ai xây dựng thì không rõ, chỉ biết miếu đã có cách nay hơn 100 năm. Lúc đầu miếu được xây cất rất đơn sơ, quy mô nhỏ, được nhân dân tự đóng góp tu sửa, xây dựng lại nhiều lần, gần đây nhất là vào năm 2007.  Hàng năm, vào ngày 16/3 âm lịch, tại miếu thường tổ chức lễ cúng Bà, có ban nhạc lễ, 3 năm tổ chức múa bông 01 lần. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 09 | **Dinh Quan lớn Vàm Bảo** | Ấp Long Thạnh, xã Long Chữ, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Dinh đã được xây dựng hơn 100 năm, được biết trước đây Dinh được xây cất bằng cây. Đến năm 1955 một số người dân địa phương đứng ra tu sửa lại Dinh: Vách gỗ, mái lợp ngói. Đến những năm 90 của thế kỷ XX Dinh được tu sửa lại và năm 2011 nhân dân đóng góp xây dựng lại Dinh như hiện nay. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 10 | **Miếu Bà** | Ấp Phước Tây, xã Long Phước, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Miếu Bà ở ấp Phước Tây, xã Long Phước, huyện Bến Cầu là nơi thờ bà Chúa Xứ.  Theo một số bô lão, miếu đã có hơn 50 năm. Ban đầu miếu được làm đơn sơ bằng mái lá, cột cỗ đơn sơ, sau đó nhân dân trong vùng thấy miếu linh thiêng nên cùng nhau đứng ra xây dựng lại ngôi miếu khang trang hơn để thờ Bà.  Ngôi miếu hiện nay tọa lạc trên diện tích đất khoảng 300m2, thuộc khu đất của ông Tống Văn Mai, miếu hiện nay được nhân dân đóng góp xây dựng khá kiên cố, tường xây gạch, xi măng, quét vôi, nền lót gạch men, mái lợp tôn. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 11 | **Gò Chùa Thầy Lưỡng** | Ấp B, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu | |  |  | X |  | Nằm trong khu vực đất thuộc quyền sở hữu của gia đình ông Phan Văn Mực, thuộc ấp B, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Di tích đã được Bảo tàng tỉnh phát hiện năm 1985.  Di tích là một khu gò đất đắp cao, nằm về phía bờ Nam của sông Vàm Cỏ Đông, cách di tích Miếu Bà - Bến Đình về phía Nam khoảng 1km. Phía Bắc, phía Đông và Tây của khu gò giáp với cánh đồng ruộng lúa nước, phía Nam giáp với vùng đất cao của khu dân cư trong ấp.  Gò Tháp có hình chữ nhật, chiều Bắc - Nam rộng 51m, chiều Đông - Tây 60m, gò cao hơn mặt đất chung quanh chân gò trung bình trên 3m, riêng mặt phía Bắc gò cao hơn mặt ruộng lúa trên 4m, triền dốc cao. Quanh khu gò có dấu vết của một đường hào nước bao quanh. Hào nước rộng trung bình 11m đã bị bồi lấp cạn, trong mùa khô không có nước.  Quanh triền gò hiện nay được chủ đất trồng tre, tầm vong, mặt gò để trống, cây chồi mọc rậm rạp. Mặt gò là một vùng đất tương đối bằng phẳng, giữa gò có một nền đất cao hơn mặt khu đất bằng phía dước khoảng 1m, khu đất cao trên đỉnh gò có mỗi chiều rộng khoảng 18m. Trên khu đất cao giữa đỉnh gò, trước đây có xây dựng một ngôi chùa nhỏ, do một ông thầy tên Lưỡng trụ trì nên khu gò này còn có tên là Gò Chùa Thầy Lưỡng. Hiện nay thầy Lưỡng đã mất, ngôi chùa đã bị đổ nát chỉ còn dấu vết của những gạch, ngói của ngôi chùa trước đây nằm lẫn lộn với nhiều gạch cổ.  Qua khảo sát đã xác định được khu gò tháp này là một kiến trúc xây dựng bằng gạch theo dạng đền thờ thuộc thời kỳ văn hóa Óc Eo. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 12 | **Bia tưởng niệm Thanh niên xung phong** | Xã Long Phước, huyện Bến Cầu | | X |  |  |  | Ngày 14-6-1978, Liên đội 5 lực lượng TNXP TP Hồ Chí Minh được lệnh lên đường ra mặt trận biên giới Tây Nam với 500 đội viên, trong đó có 65 nữ. Địa điểm dừng chân là Rừng Nhum thuộc xã Long Phước, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Trung đội 3, Đại đội 3, Liên đội 5 do Đại đội trưởng Ngô Đức Minh dẫn đầu đã hành quân đến xã Koky Som làm nhiệm vụ.  Rạng sáng ngày 21-7-1978, bọn lính Pôn Pốt bất ngờ ập đến nơi đơn vị đang nghỉ. Chúng ném lựu đạn vào hầm gây thương vong cho các cán bộ, đội viên TNXP. Sau đó chúng dùng hành động bỉ ổi tra tấn, hãm hiếp, thủ tiêu nhiều TNXP. Cuộc thảm sát dã man của lính Pôn Pốt đã khiến 24 TNXP hy sinh. Chiều hôm đó bộ đội và đồng đội đã phát hiện, làm lễ truy điệu và đưa 24 TNXP đã hy sinh về an táng tại nghĩa trang huyện Bến Cầu tỉnh Tây Ninh.  Khu tưởng niệm liệt sĩ Thanh niên xung phong được khánh thành vào ngày 15/11/2014. Khu tưởng niệm có tổng diện tích xây dựng là 5,56 ha gồm những hạng mục: Đền tưởng niệm, nhà lưu niệm, tiểu cảnh, hồ nước… Khu Tưởng niệm được xây dựng nhằm tri ân những cán bộ, đội viên Thanh niên xung phong đã hy sinh trên chiến trường biên giới Tây Nam. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 13 | **Đình Trung - Tiên Thuận** | ấp Tân Lập,  xã Tiên Thuận | | X |  |  |  | Đình có cách nay trên 100 năm, tại ấp Bàu Tràm Lớn trong chiến tranh đình bị tàn phá. Năm 1972 đình được dời về ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, xây dựng lại mới hoàn toàn gồm chính điện, hậu điện, võ ca bằng vật liệu bền vững. Nơi đây thờ Thần Hoàng Bổn Cảnh làng Tiên Thuận. | Tốt  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 14 | **Gò Tháp** 1 | Ấp B, xã Tiên Thuận  Tọa độ 110 09’ 19,1’’ vĩ độ Bắc; 1060 10’ 16,8’’ kinh độ Đông. | |  |  | X |  | Gò nằm trong khu vực đất thuộc quyền sở hữu của gia đình ông Phan Văn Mực. Gò có hình chữ nhật chiều Bắc - Nam rộng 51m, chiều Đông - Tây rộng 60m, đỉnh gò cao hơn mặt ruộng lúa giáp gò trên 4m, triền gò dốc cao, bao quanh gò có dấu vết của đường hào nước ở phía Bắc và phía Nam 2 phía còn lại không có dấu vết hào nước. Dấu vết hào nước rộng trung bình khoản 11m đã bị lấp cạn. Qua khảo sát phát hiện nhiều mẫu gạch cổ, khu gò còn tương đối nguyên vẹn, chưa bị đào bới, từ những kết quả phát hiện tại gò, có thể đoán định đây là một di tích kiến trúc gạch theo dạng đền thờ thời kỳ văn hóa Óc Eo. | Tương đối còn nguyên chưa có dấu hiệu đào bới  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |
| 15 | **Gò Tháp**  . | Ấp Long Hưng, xã Long Thuận  Tọa độ 110 06’ 36,1’’ vĩ độ Bắc; 1060 06’ 34,4’’ kinh độ Đông. | |  |  | X |  | Gò có đường kính trung bình 45m, cao hơn mặt đất xung quanh từ 3,5m đến 4m, có nhiều cây tạp mọc rậm rạp, xung quanh gò có 1 vài dấu vết hố đào do người dân tìm vàng, gần đỉnh gò phía Tây có 1 hố đào rộng khoảng 2,5m, dài khoảng 3m, sâu trung bình 1m, quanh hố đào gạch cổ bị bới lên nằm rải rác khắp nơi, có kích thước tương đối khá lớn, đo được từ 35cm-36cm, rộng 15cm, dày từ 8cm - 8,5 cm .  Qua xác định khu gò tháp này bên dưới mặt gò còn tồn tại, ít nhất một kiến trúc cổ, xây dựng bằng gạch dạng đền thờ thuộc thời kỳ văn hóa Óc Eo. | Bị đào bới một vài hố nhỏ  (Đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 28, Luật di sản văn hóa và Khoản 9, Điều 1, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa) |  | | |

\* **Tổng cộng: 51 địa điểm.**

- Di tích lịch sử: 30 địa điểm.

- Di tích kiến trúc nghệ thuật: 07 địa điểm.

- Di tích khảo cổ học: 14 địa điểm.